

## ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ 2 SINH HỌC LỚP 6

Câu 1: Phân biệt lớp một lá mầm và lớp hai lá mầm.

Trả lời

Đặc điểm phân biệt	Lớp một lá mầm	Lớp hai lá mầm
- Kiểu rễ	- Rễ chùm	- Rễ cọc
- Kiểu gân lá	- Gân lá song song hoặc hình cung	- Gân lá hình mạng
- Dạng thân	- Thân cỏ, cột	- Thân gỗ, cỏ, leo
- Số lá mầm trong phôi	- Phôi của hạt có một lá mầm	- Phôi của hạt có hai lá mầm

Câu 2: Phân biệt hạt trần với hạt kín

Trả lời

- Hạt trần: hạt nằm lộ trên lá noãn hở.
- Hạt kín : hạt nằm trong quả trước đó là noãn nằm trong bầu.

Câu 3: Nêu vai trò của thực vật với đời sống con người

Trả lời

- Cung cấp lương thực, thực phẩm, nguyên liệu cho công nghiệp, gỗ.
- Cung cấp dược liệu và nhiều công dụng khác nữa. Bên cạnh những cây có ích còn có những cây có hại cho sức khỏe con người nếu sử dụng chúng không đúng cách.

Câu 4: Tại sao nói rừng là lá phổi xanh của con người?

Trả lời

- Nhờ quang hợp rừng có tác dụng cân bằng lượng khí ô- xi và các- bô- níc trong không khí
- Rừng tham gia cản bụi góp phần tiêu diệt một số vi khuẩn gây bệnh.
- Tán lá rừng che bớt ánh sáng góp phần làm giảm nhiệt độ của không khí.

Câu 5: Thực vật có vai trò gì trong thiên nhiên?

Trả lời

- Nhờ quang hợp thực vật lấy vào khí các- bô- níc và nhả ra khí ô- xi làm ổn định hai lượng khí này trong không khí.
- Thực vật góp phần điều hòa khí hậu, làm thức ăn cho động vật và con người.
- Thực vật còn tham gia cản bụi, tiêu diệt một số vi khuẩn gây bệnh.
- Tránh được những hậu quả xấu do mất rừng, đảm bảo nguồn cung cấp sản phẩm, thực vật đáp ứng nhu cầu đời sống, sản xuất.

Câu 6: Vi khuẩn dinh dưỡng bằng những cách nào? Phân biệt vi khuẩn hoại sinh với vi khuẩn kí sinh.

Trả lời

\* Vi khuẩn dinh dưỡng bằng nhiều cách:

- Hầu hết vi khuẩn không có chất diệp lục, không thể chế tạo được chất hữu cơ mà phải sống nhờ vào chất hữu cơ có sẵn gọi là sống dị dưỡng.
- Một số ít vi khuẩn nhờ có chất diệp lục có thể tự chế tạo được chất hữu cơ gọi là sống tự dưỡng.

\* Phân biệt vi khuẩn hoại sinh với vi khuẩn kí sinh:

- Hoại sinh: Sống nhờ vào chất hữu cơ có sẵn trong xác động vật, thực vật đang phân hủy.
- Kí sinh: Sống trên cơ thể sống khác.

Câu 7: - Đặc điểm của hoa thụ phấn nhờ gió :

- + Hoa thường tập trung ở ngọn cây
- + Chỉ nhị dài, hạt phấn nhiều, nhỏ và nhẹ
- + Bao hoa thường tiêu giảm
- + Đầu nhụy có lông dính

Câu 8: Các loại quả

- Quả khô: Khi chín thì vỏ cứng, mỏng và khô
  - + Khô nẻ : Khi chín vỏ quả tự tách ra
  - + Khô không nẻ: Khi chín vỏ quả không tự tách ra

- Quả thịt: Khi chín thì mềm, vỏ quả dày, gồm toàn thịt
- + Quả mọng: Quả gồm toàn thịt
- + Quả hạch: Hạch cứng bọc lấy hạt

Các ngành thực vật	Nơi sống	Cơ quan sinh dưỡng	Cơ quan sinh sản
Tảo	Dưới nước	Chưa có rễ, thân, lá chính thức	Sinh sản sinh dưỡng, sinh sản hữu tính
Rêu	Trên cạn, nơi ẩm	Có rễ giả, thân không phân nhánh, không có mạch, lá cấu tạo đơn giản	Sinh sản bằng bào tử, cơ quan sinh sản là túi bào tử
Dương xỉ	Trên cạn nơi ẩm	Có rễ thân lá thật và có mạch dẫn, thân ngầm hình trụ, có lá già đã có gân và lá non cuộn tròn ở đầu	Sinh sản bằng bào tử, cơ quan sinh sản là túi bào tử
Hạt trần	Trên cạn	Đã có rễ, thân, lá. Có mạch dẫn phát triển	Cơ quan sinh sản là nón. Nón đực và nón cái
Hạt kín	Trên cạn	Rễ thân lá đa dạng. Thân có mạch dẫn hoàn thiện	Hoa có nhiều màu sắc, hình dạng khác nhau, quả có nhiều dạng, hạt ở trong quả

Câu 9: Điều kiện để hạt nảy mầm:

- Điều kiện bên ngoài: Nhiệt độ thích hợp, đủ nước và đủ không khí
- Điều kiện bên trong: Chất lượng hạt giống tốt

Câu 10: Đặc điểm của các ngành thực vật

5. Lớp 2 lá mầm và một lá mầm

Lớp 1 lá mầm	Lớp 2 lá mầm
Số cánh hoa : 3 hoặc 6 cánh	Số cánh hoa: 4- 5 cánh hoa
Kiểu rễ: Rễ chùm	Kiểu rễ: rễ cọc
Gân lá: Hình cung hoặc song song	Gân lá: Hình mạng
Thân : Thân cỏ, thân gỗ	Thân đa dạng
Số lá mầm : 1 lá mầm	Số lá mầm: 2 lá mầm

Câu 11: Cây trồng có nguồn gốc từ cây dại

Câu 12: Thực vật giúp điều hòa không khí:

- Ổn định hàm lượng khí O<sub>2</sub> và CO<sub>2</sub> : Lấy khí CO<sub>2</sub> thải ra khí O<sub>2</sub>
- Điều hòa khí hậu: Giảm gió và ánh sáng, tăng lượng mưa
- Giảm ô nhiễm môi trường: Diệt vi khuẩn và cản bụi

Câu 13: Thực vật bảo vệ đất và nước:

- Giữ đất, chống xói mòn: rễ cây giữ đất và tán cây cản bớt sức nước
- Góp phần hạn chế lụt hạn: Cây xanh che chắn dòng chảy do mưa và tác dụng giữ nước của rễ
- Góp phần bảo vệ nước ngầm: Rễ cây giữ lại nước và lượng nước chảy vào nơi trũng tạo sông suối

Câu 14: Vi khuẩn:

- Cấu tạo: Có nhiều hình dạng khác nhau, không có nhân hoàn chỉnh, kích thước nhỏ bé, không có chất diệp lục
- Dinh dưỡng dị dưỡng
  - + Hoại sinh: Sống bằng chất hữu cơ có sẵn trên xác động, thực vật
  - + Kí sinh: Sống trên cơ thể khác
  - Một số ít có thể tự dưỡng
- Vai trò
  - + Có ích: Phân hủy chất hữu cơ thành chất vô cơ cho cây dùng, bảo đảm vật chất tự nhiên, Góp phần hình thành than đá, dầu lửa, ứng dụng trong nông nghiệp, chế biến thực phẩm, công nghệ sinh học
  - + Có hại: Nhiều loài kí sinh gây bệnh vật nuôi, cây trồng, một số gây thối rữa, làm hỏng đồ ăn làm ô nhiễm môi trường

Câu 15: Nấm:

- Mốc trắng: Dạng sợi phân nhánh, không màu và không chất diệp lục, sợi nấm có chất tế bào, có nhiều nhân và không có vách ngăn giữa các tế bào, dinh dưỡng hoại sinh, sinh sản vô tính bằng bào tử
- Nấm rơm: Sợi nấm gồm nhiều tế bào phân biệt bởi vách ngăn có 2 nhân và không có chất diệp lục. Cơ quan ss là mũ nấm trên cuống nấm . Ss vô tính bằng bào tử

- Điều kiện phát triển: nhiệt độ thích hợp, chất hữu cơ có sẵn, độ ẩm phù hợp
- Cách dinh dưỡng: Kí sinh, hoại sinh và coongj sinh
- Vai trò:
  - + Có ích: Làm thức ăn, phân giải chất hữu cơ thành chất vô cơ, sản xuất rượu bia, làm men nở, làm thuốc
  - + Có hại: Kí sinh gây bệnh cho người và thực vật, gây ngộ độc, làm hỏng thức ăn